

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh****BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 11173/BTC-QLN ngày 01/11/2022 của Bộ Tài chính về việc đề nghị Bộ Giao thông vận tải rà soát giá trị vốn vay ODA Hàn Quốc cho Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đường sắt tại Tờ trình số 2549/TTr-BQLDADS ngày 04/11/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh một số thông tin về nội dung tổng mức đầu tư, nguồn vốn Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư tại Báo cáo số 1476/KHĐT ngày 08/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Điều 1 Quyết định số 413/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Khoản 12 Điều 1

Tổng mức đầu tư: 1.480.561 triệu đồng (*Một nghìn, bốn trăm tám mươi tỷ, năm trăm sáu mươi một triệu đồng*). Cụ thể như sau:

TT	Hạng mục	Vốn đối ứng (VNĐ)	Vốn ODA		Tổng cộng quy đổi (VNĐ)
			Quy đổi (VNĐ)	Quy đổi (USD)	
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	66.403.992.000	-	-	66.403.992.000



TT	Hạng mục	Vốn đối ứng (VNĐ)	Vốn ODA		Tổng cộng quy đổi (VNĐ)
			Quy đổi (VNĐ)	Quy đổi (USD)	
2	Chi phí xây dựng	94.316.247.265	943.162.472.649	41.384.926	1.037.478.719.914
3	Chi phí thiết bị	4.526.751.052	45.267.510.522	1.986.288	49.794.261.574
4	Chi phí QLDA	11.841.675.235	-	-	11.841.675.235
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	14.890.210.018	102.584.312.841	4.501.286	117.474.522.858
6	Chi phí khác	24.292.756.173	13.175.016.136	578.106	37.467.772.309
8	Chi phí dự phòng	26.069.749.930	134.030.453.696	5.881.108	160.100.203.626
CỘNG (làm tròn)		242.341.000.000	1.238.220.000.000	54.331.714	1.480.561.000.000

Ghi chú: Tỷ giá ngoại tệ quy đổi 1 USD = 22.790 VNĐ là tỷ giá quy đổi đã được sử dụng tại Biên bản thảo luận (MOD) ký ngày 22/4/2022 giữa Đoàn thẩm định của EDCF và đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải và Ban Quản lý dự án đường sắt.

2. Khoản 13 Điều 1

Nguồn vốn đầu tư:

- Cơ cấu nguồn vốn: Vốn vay ODA từ quỹ EDCF của Chính phủ Hàn Quốc và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam (theo chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt tại Quyết định số 499/QĐ-TTg ngày 17/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ). Trong đó:

- + Vốn vay ODA: 54.331.714 USD (tương đương 1.238.220 triệu đồng);
- + Vốn đối ứng: 242.341 triệu đồng.
- Dự kiến bố trí vốn theo thời gian thực hiện Dự án:

Năm	2023	2024	2025	2026	2027	Tổng (triệu đồng)
Tổng (triệu đồng)	28.915	403.267	291.461	302.827	454.091	1.480.561
- Vốn ODA	22.056	332.298	217.095	262.912	403.859	1.238.220
- Vốn đối ứng	6.859	70.969	74.366	39.915	50.232	242.341

Điều 2. Các nội dung khác

Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 413/QĐ-BGTVT ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Dự án cải tạo khu gian Hòa Duyệt - Thanh Luyên, tuyến đường sắt Hà Nội - Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Kết cấu hạ tầng giao thông, Hợp tác quốc tế; Cục trưởng Cục

Quản lý xây dựng; Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam; Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Giám đốc Ban Quản lý dự án đường sắt và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Phạm*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ: KH&ĐT và TC;
- Kho bạc nhà nước;
- UBND tỉnh Hà Tĩnh;
- Ban QLDA đường sắt;
- Lưu: VT, KHĐT_{PHUONGNN}.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Danh Huy